

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

Thực hiện Công văn số 606-CV/BTGTU, ngày 18/7/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về sơ kế 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII *“Về tăng cường công Tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”*, Huyện ủy Bảo Lâm báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

I. VIỆC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Việc học tập quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Sau khi nghị quyết được ban hành và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy-UBND huyện đã tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các văn bản liên quan đến các cấp ủy đảng, đoàn thể, chính quyền đơn vị địa phương, các tổ chức, đoàn thể và toàn thể đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý nhằm tạo chuyển biến nhận thức và hành động trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng để cụ thể hóa Nghị quyết 20-NQ/TW

Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về sức khỏe, y tế, các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe như: Môi trường, thể dục, thể thao văn hóa và dân số vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm và dài hạn của các ngành, các xã và của huyện. Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu về y tế, các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe người dân và chiến lược phát triển, chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong huyện.

Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch, phòng và chữa bệnh.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SAU 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tuyên truyền

- Thường xuyên tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” trên hệ thống Truyền thanh - Truyền hình của huyện, hệ thống truyền thông các xã.

- Thực hiện tuyên truyền về Luật khám chữa bệnh, Luật Bảo hiểm sửa đổi, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe, các phương pháp rèn luyện thân thể nâng cao thể trạng với những nội dung và hình thức phù hợp như: Đặt các tấm panô trên tuyến đường lớn, kẻ vẽ, treo khẩu hiệu, băng rôn, áp phích cổ động,... tạo sự yên tâm, chú ý của các tầng lớp nhân dân. Đăng tải các bài viết, nội dung tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe trên cổng thông tin điện tử của huyện, trên hệ thống Truyền thanh- Truyền hình huyện và loa đài truyền thanh các xã. Tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh; an toàn thực phẩm, đặc biệt trong tháng hành động ATVSTP do đó trong 5 năm qua không có vụ ngộ độc lớn xảy ra trên địa bàn; chú trọng công tác phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư.

- UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng về tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe như: xây dựng các phong trào rèn luyện thân thể, nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh cá nhân. Quan tâm, tạo điều kiện để người lao động được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là đối tượng lao động nặng nhọc, độc hại, lao động ở vùng nông thôn. Hàng năm thực hiện các chương trình bổ sung vi chất cần thiết và chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú.

2. Kết quả thực hiện quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết số 20- NQ/TW tại địa phương (Phụ lục I kèm theo).

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Chỉ đạo việc thực hiện các chương trình, đề án và các nhiệm vụ liên quan đến nâng cao sức khỏe tại địa phương.

Các mục tiêu, chỉ tiêu về sức khỏe, y tế trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm: các chỉ tiêu y tế được đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của ủy ban nhân dân huyện.

3.2. Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW

a) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

- Cùng cố tổ chức bộ máy y tế địa phương: thực hiện Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII bộ máy y tế của huyện được sắp xếp, kiện toàn sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện vào Trung tâm Y tế huyện.

- Việc triển khai các chính sách về nâng cao năng lực cho y tế cơ sở của địa phương:

+ Đảm bảo cung ứng thuốc: thuốc thiết yếu phục vụ phòng bệnh, chữa bệnh được bảo đảm cung ứng đầy đủ. Các đơn vị y tế trên địa bàn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về dược, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; các cơ sở kinh doanh thuốc đã ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu với các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn nhằm kiểm soát việc kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn.

+ Triển khai khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế: 100% các trạm y tế xã triển khai khám bệnh chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế đáp ứng nhu cầu của người dân có thẻ bảo hiểm y tế tại địa phương.

+ Bố trí nguồn ngân sách địa phương cho đầu tư, chi thường xuyên và huy động các nguồn lực khác cho y tế cơ sở, cho y tế dự phòng.

- Triển khai các hoạt động phòng, chống và quản lý các bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở: 100% các trạm y tế xã triển khai các hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm: tăng huyết áp và nguy cơ bệnh lý tim mạch, đái tháo đường, ung thư.

- Triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh: công tác y tế dự phòng, phòng chống các bệnh xã hội và dịch bệnh nguy hiểm được triển khai đồng bộ; không để xảy ra các vụ dịch lớn, khống chế và hạn chế đến mức thấp nhất số người mắc và chết do dịch bệnh lưu hành tại địa phương như sốt rét, sốt xuất huyết, cúm A, Tay- chân- miệng,... và các bệnh dịch mới nổi như cúm gia cầm, dịch Covid-19,...

- Phòng, chống dịch Covid-19 tính đến ngày 07/7/2022

+ F0 đang điều trị tại Khu điều trị bệnh nhân covid: 0 (tạm thời ngưng hoạt động);

+ F0 đang điều trị tại nhà: 2 (cùng kỳ đang điều trị 374 F0);

Tất cả các trường hợp được điều trị tại Bảo Lâm đều ổn định, không có trường hợp tử vong tại nhà.

+ Tập trung triển khai Tiêm ngừa vaccin phòng Covid-19 trên địa bàn toàn huyện theo đúng kế hoạch của Sở Y tế (đợt 47, 48)

b) Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện

- Triển khai công tác chất lượng bệnh viện: trên địa bàn huyện Bảo Lâm hiện có Trung tâm y tế đa chức năng (vừa thực hiện công tác y tế dự phòng, vừa điều trị nội trú)

+ Duy trì bảng điểm bệnh viện an toàn với Covid-19 theo Quyết định 3088/QĐ-BYT tháng 05/2022 và điều chỉnh theo Quyết định 1226/QĐ-BYT ngày 17/5/2022 về việc Ban hành hướng dẫn điều chỉnh một số quy định về sàng lọc, phân luồng, xét nghiệm người nghi nhiễm SARS-CoV-2 và thu dung người mắc COVID-19 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: tổng điểm đạt 148 điểm, 90.8% xếp loại Bệnh viện an toàn với Covid-19, tăng 29 điểm so với cùng kỳ.

+ Các Trạm y tế và phòng khám đa khoa chấm điểm theo Bộ tiêu chí Phòng khám an toàn với Covid theo Quyết định 4999/QĐ-BYT, cập nhật số liệu trên trang antoancovid.vn, 100% trạm y tế và phòng khám đa khoa đạt tiêu chí Phòng khám an toàn trong phòng chống Covid.

c) Việc thực hiện các chính sách thu hút, chính sách đãi ngộ cho nhân viên y tế; chính sách đào tạo liên tục ở địa phương: trong những năm qua nhân lực của ngành y tế Bảo Lâm được UBND tỉnh Lâm Đồng đào tạo theo địa chỉ sử dụng đối với chức danh bác sĩ, dược sĩ đại học, nhờ đó mà nhân lực y tế của Bảo Lâm được nâng lên cả về số lượng và chất lượng.

d) Đổi mới hệ thống tổ chức và cung cấp dịch vụ y tế

Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm thực hiện nhiệm vụ theo mô hình Trung tâm Y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng. Quản lý 02 phòng khám đa khoa khu vực, 14 Trạm Y tế xã, thị trấn.

- Công tác đào tạo, chuyển giao kỹ thuật trong các cơ sở y tế:

+ Phát triển chuyên môn kỹ thuật, triển khai phòng mổ tại Trung tâm y tế tăng tỷ lệ thực hiện danh mục kỹ thuật đúng tuyến; phát triển chuyên môn kỹ thuật sẽ thu hút người bệnh, tăng số lượng khám bệnh ngoại trú, nội trú và là cơ sở đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực,...

đ) Đổi mới tài chính y tế

Ngân sách địa phương hằng năm cơ bản đáp ứng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ y tế và các hoạt động liên quan đến lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo Nghị quyết số 20-NQ/TW.

e) Thông tin truyền thông giáo dục sức khỏe tại địa phương

- Tập trung tuyên truyền phòng chống dịch bệnh nguy hiểm như: Covid-19, cúm A, bệnh sởi, tay chân miệng, sốt rét, sốt xuất huyết... và các dịch bệnh lưu hành tại địa phương; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; ngày thể giới phòng chống Lao; truyền thông phòng, chống các bệnh không lây nhiễm như đái tháo đường, tăng huyết áp, tim mạch, ung thư... phòng, chống tác hại thuốc lá; Luật Bảo hiểm y tế.

- Tổ chức nhiều hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng như: Truyền thông chuyên đề, thảo luận nhóm, làm mẫu và thăm hộ gia đình...

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện và ngành chuyên môn cấp trên, sự phối hợp đồng bộ của các ban ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn trong thời gian qua hoạt động của ngành Y tế huyện đã từng bước hoàn thiện, mạng lưới y tế trên địa bàn từ huyện xuống cơ sở đã được củng cố kiện toàn và phát triển, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

- Tình hình dịch bệnh được kiểm soát, công tác khám chữa bệnh từ tuyến xã, thị trấn đến tuyến huyện được triển khai thường xuyên.

- Các chương trình y tế được triển khai đồng bộ, có hiệu quả; đội ngũ công chức, viên chức ngành trẻ, nhiệt huyết, thường xuyên được Sở Y tế quan tâm tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân và cán bộ trong tình hình mới hiện nay.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 80.70%. Tỷ lệ người bệnh nội trú hài lòng với dịch vụ y tế đã tăng đáng kể.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh nói chung, phòng chống dịch Covid-19 nói riêng đã được Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo quyết liệt, chủ động; việc triển khai đồng bộ các giải pháp từ việc xây dựng các văn bản chỉ đạo, sự phối hợp tốt của các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong công tác tuyên truyền, khoanh vùng đến công tác giám sát, điều trị đã góp phần tạo sự thống nhất, nhất quán trong chỉ đạo, tạo được niềm tin, sự đồng thuận của người dân đối với công tác phòng, chống dịch Covid-19.

4.2. Hạn chế

- So với mặt bằng chung của tỉnh, năng lực của ngành Y tế huyện Bảo Lâm vẫn còn hạn chế, chưa triển khai, thực hiện được một số kỹ thuật thuộc phân tuyến cấp huyện; lĩnh vực hoạt động y tế tư nhân chậm phát triển.

- Dịch bệnh Covid-19 xảy ra trong năm 2020, 2021 là một trong những mối đe dọa sức khỏe cộng đồng và ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.3. Nguyên nhân của những hạn chế

- Do đặc thù địa hình, dân cư thưa, kinh tế còn chậm phát triển chưa thu hút mạnh mẽ nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư phát triển y tế.

- Chính sách thu hút, giữ chân các bác sỹ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tại huyện và các xã vùng sâu vùng xa của huyện chưa đủ mạnh, thực tế có rất nhiều y, bác sỹ sau một thời gian công tác, học tập tại địa phương đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác đi địa phương khác có điều kiện tốt hơn.

5. Bài học kinh nghiệm

Qua 5 năm triển khai UBND huyện Bảo Lâm rút ra một số kinh nghiệm đó là:

Để công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe người dân đạt hiệu quả cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, quản lý điều hành của chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị các cấp.

Tăng cường sự trao đổi, phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các ngành quản lý với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch, phòng và chữa bệnh.

Tập trung chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người dân. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa,

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, tâm lý trong trường học; phát triển mạnh mẽ các phong trào, câu lạc bộ truyền thống về rèn luyện thể dục, thể thao, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động để mỗi người dân có ý thức về bảo vệ sức khỏe, phòng, chống bệnh tật, bảo vệ môi trường.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là quản lý bệnh viện.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe; kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hóa có nguy cơ gây hại cho sức khỏe; tập trung quản lý chặt chẽ hệ thống bán buôn, bán lẻ thuốc trong và ngoài công lập; công tác hành nghề y - dược tư nhân.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Để đạt được những mục tiêu Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong thời gian tới, huyện Bảo Lâm triển khai một số giải pháp thực hiện như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch, phòng và chữa bệnh.

3. Tập trung chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người dân. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, tâm lý trong trường học; phát triển mạnh mẽ các phong trào, câu lạc bộ truyền thống về rèn luyện thể dục, thể thao, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng.

5. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động để mỗi người dân có ý thức về bảo vệ sức khỏe, phòng, chống bệnh tật, bảo vệ môi trường.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là quản lý bệnh viện.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe; kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hóa có nguy cơ gây hại cho sức khỏe; tập trung quản lý chặt chẽ công tác hành nghề y - dược tư nhân.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

Tiếp tục quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng các cơ sở y tế bằng nguồn ngân sách tỉnh, xã hội hóa, trái phiếu ...đảm bảo phục vụ tốt hơn cho công tác chăm sóc sức khỏe người dân, cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh.

Xem xét điều chỉnh mức phụ cấp cho đội ngũ y tế thôn bản để bảo đảm cho đội ngũ này duy trì hoạt động thường xuyên, tham gia hiệu quả vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu của trạm Y tế xã.

2. Sở Y tế

Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách sự nghiệp y tế theo hướng dành tối thiểu 30% ngân sách y tế cho y tế dự phòng, quan tâm đầu tư các Trạm Y tế xã, thị

trần đã xuống cấp. Bố trí nguồn lực cho công tác đào tạo và triển khai mô hình bác sĩ gia đình. Tiếp tục chỉ đạo Bệnh viện đa khoa tỉnh hỗ trợ triển khai các dịch vụ kỹ thuật cho tuyến dưới.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trên địa bàn huyện Bảo Lâm./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo TU (b/c);
- Các tổ chức cơ sở Đảng;
- Mặt trận và các đoàn thể Huyện;
- Phòng VH; TTVH, TTTT huyện;
- Lưu

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ





Phụ lục
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU,
NHIỆM VỤ CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW
(Kèm theo Báo cáo số 135-BC/HU ngày 04/8/2022 của Huyện ủy Bảo Lâm)

TT	Chỉ số	Mục tiêu 2025	Mục tiêu 2030	Thực hiện đến tháng 6/2022
1	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế (%)	92	95	80.7
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (%)	>90	>90	40.6
3	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	<10	<10	2.5
4	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	<10	<10	1.2
5	Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi (%)	15.72	15.22	16.02
6	Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (%)	95	98	91
7	Tỷ lệ trạm y tế xã thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm (%)	100	100	100
8	Số giường bệnh trên 10.000 dân	5.76	5.59	6.10
9	Số bác sỹ trên 10.000 dân	4.2	5	3.62
10	Số dược sỹ đại học trên 10.000 dân	0.5	0.8	0.41
11	Số điều dưỡng trên 10.000 dân	10	14	7.8
13	Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế (%)			
	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú (%)	95	97	90
	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân ngoại trú (%)	92	95	90
14	Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét vào năm 2030			
	Số ca nhiễm mới HIV trên 100.000 dân	<10	<10	4.16
	Số ca mắc mới sốt rét trên 1.000 dân	0	0	0
	Số ca mắc mới lao trên 1.000 dân	<50	<50	24

